**THÁNG 3/2025**



****

**THEO DÒNG LỊCH SỬ THÁNG 3**

**1.** Kỷ niệm 66 năm Ngày Truyền thống Bộ đội biên phòng

(03/3/1959 – 03/3/2025)

**2.** Kỷ niệm 36 năm Ngày Biên phòng toàn dân (03/3/1989 – 03/3/2025)

**3.** Ngày Quốc tế Phụ nữ (08/3)

**4.** Kỷ niệm 80 năm Ngày Khởi nghĩa Thanh La (10/3/1945 – 10/3/2025)

**5**. Kỷ niệm 50 năm Ngày Chiến thắng Buôn Ma Thuột

(10/3/1975 – 10/3/2025)

**6.** Kỷ niệm 80 năm Ngày Khởi nghĩa Ba Tơ (11/3/1945 – 11/3/2025)

**7.** Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam (15/3)

**8.** Ngày Điện ảnh Việt Nam (15/3)

**9.** Kỷ niệm 58 năm Ngày Truyền thống Bộ đội đặc công

(19/3/1967 – 19/3/2025)

**10.** Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3)

**11.** Ngày Quốc tế chống phân biệt chủng tộc (21/3)

**12.** Ngày Nước Thế giới (22/3)

**13.** Ngày Khí tượng thế giới (23/3)

**14.** Kỷ niệm 79 năm Ngày Truyền thống Binh chủng công binh (25/3/1946 – 25/3/2025)

**15.** Kỷ niệm 94 năm Ngày Thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3/1931 – 26/3/2025)

**16.** Ngày Thể thao Việt Nam (27/3)

**17.** Kỷ niệm 90 năm Ngày Truyền thống lực lượng Dân quân tự vệ

(28/3/1935 – 28/3/2025).

**MỘT SỐ NGÀY KỶ NIỆM TRONG THÁNG**

**1**

**Kỷ niệm 66 năm Ngày Truyền thống Bộ đội biên phòng (03/3/1959 – 03/3/2025) và 36 năm Ngày Biên phòng**

**toàn dân (03/3/1989 – 03/3/2025)**

**1. Kỷ niệm 66 năm Ngày Truyền thống Bộ đội biên phòng (03/3/1959 – 03/3/2025)**

Việt Nam có đường biên giới đất liền dài khoảng 5.044,806 km, tiếp giáp với 3 nước: Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, Vương quốc Campuchia; có bờ biển dài hơn 3.260 km, với vùng biển rộng hơn một triệu km­2­, tiếp giáp với hải phận quốc tế và vùng biển các nước: Trung Quốc, Campuchia, Thái Lan, Malaysia, Philippin, Indonesia và Brunei; có hơn 3.000 đảo lớn, nhỏ (trong đó có gần 2.800 đảo ven bờ) và 02 quần đảo lớn Hoàng Sa, Trường Sa với nhiều đảo nổi, đảo chìm và hàng nghìn bãi đá ngầm. Biên giới quốc gia là bộ phận thiêng liêng, bất khả xâm phạm của lãnh thổ quốc gia, có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh, kinh tế và đối ngoại. Trải qua hàng nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước, ông cha ta luôn coi biên cương là “phên dậu” của Tổ quốc, mọi biến động nơi biên cương đều liên quan đến sự an nguy của đất nước.



***Lịch sử ra đời của bộ đội biên phòng***

Ngay sau thắng lợi của chiến dịch Biên giới 1950, Trung ương Đảng và Bác Hồ đã quyết định thành lập 3 lực lượng trực thuộc Bộ Quốc phòng và Bộ Công an làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới đất liền, bờ biển, giới tuyến và các mục tiêu quan trọng ở nội địa:

- Công an Biên phòng thuộc Bộ Công an, thành lập theo Sắc lệnh số

141/SL ngày 16/02/1953 do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký, bố trí thành các đồn biên phòng dọc biên giới, trực thuộc Ty Công an các tỉnh có biên giới.

- Cảnh sát vũ trang thuộc Bộ Công an được thành lập theo Nghị định số 982/TTg ngày 28/7/1956 của Chính phủ, làm nhiệm vụ bảo vệ các trại giam, tham gia tiễu phỉ, trừ gian.

- Cùng với hai lực lượng trên còn có các đơn vị Quân đội thuộc Bộ Quốc phòng làm nhiệm vụ bảo vệ (gọi là Bộ đội Bảo vệ), gồm: Trung đoàn Tây Bắc bảo vệ biên giới Việt Nam - Lào, Đại đoàn 350 (Sư đoàn 350) làm nhiệm vụ bảo vệ các cơ quan Trung ương, bảo vệ các mục tiêu chính trị, kinh tế, quân sự quan trọng ở miền Bắc và Tiểu đoàn 25 (sau này là Tiểu đoàn 41) làm nhiệm vụ bảo vệ giới tuyến quân sự tạm thời.

Để tăng cường công tác quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới, cần có một lực lượng vũ trang thống nhất, chuyên trách, vững mạnh về chính trị, chặt chẽ về tổ chức; nắm vững đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; hiểu biết sâu về pháp luật, có năng lực quản lý, bảo vệ biên giới, giới tuyến, nội địa bằng các biện pháp nghiệp vụ chuyên sâu và khả năng chiến đấu vũ trang giỏi. Ngày 19/11/1958, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) ra Nghị quyết số 58/NQ-TW “Về việc thành lập lực lượng Cảnh vệ nội địa và Biên phòng”. Đây là nghị quyết đặc biệt, đầu tiên của Đảng về công tác Biên phòng, nội địa và giới tuyến, khẳng định vai trò, vị trí, tầm quan trọng của biên giới quốc gia; thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và nhân dân đối với lực lượng vũ trang chuyên trách, nòng cốt bảo vệ biên giới, giới tuyến và các mục tiêu nội địa. Nghị quyết của Bộ Chính trị xác định lực lượng Cảnh vệ nội địa và Biên phòng có nhiệm vụ: “Trấn áp mọi hành động phá hoại của bọn phản cách mạng trong nước và bọn phản cách mạng ngoài nước xâm nhập phá hoại nước ta, luôn luôn sẵn sàng, chiến đấu để bảo vệ an ninh biên giới, bờ biển, giới tuyến và nội địa, bảo vệ an toàn cho các cơ sở kinh tế, văn hóa quan trọng”. Thực hiện nghị quyết của Bộ Chính trị ngày 03/3/1959 Thủ tướng Chính phủ ra Nghị định số 100/TTg thành lập lực lượng Công an nhân dân vũ trang (CANDVT) nêu rõ “Thống nhất các đơn vị bộ đội thuộc Bộ Quốc phòng đang làm công tác bảo vệ nội địa, bảo vệ biên giới, giới tuyến và các đơn vị Công an Biên phòng, Cảnh sát vũ trang thành 01 lực lượng vũ trang chuyên trách công tác Biên phòng và bảo vệ nội địa, lấy tên là CANDVT, đặt dưới sự lãnh đạo của Bộ Công an”.

Tại buổi Lễ thành lập lực lượng vào ngày 28/3/1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự và huấn thị cán bộ, chiến sĩ CANDVT: “Đoàn kết, cảnh giác. Liêm chính, kiệm cần. Hoàn thành nhiệm vụ. Khắc phục khó khăn. Dũng cảm trước địch. Vì nước quên thân. Trung thành với Đảng. Tận tụy với dân”. Từ đây, nước ta chính thức có một lực lượng vũ trang chuyên trách công tác nội địa, Biên phòng, tập trung thống nhất từ Trung ương đến cơ sở, gồm 03 cấp: Trung ương có Ban Chỉ huy Trung ương CANDVT (tháng 7/1961 đổi tên thành Bộ Tư lệnh CANDVT); cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có Ban Chỉ huy CANDVT tỉnh, thành phố; cấp cơ sở có các đồn CANDVT và đơn vị cơ động. Từ đó, ngày 03/3/1959 chính thức trở thành Ngày truyền thống của lực lượng CANDVT và BĐBP ngày nay.

***Quá trình hình thành và phát triển của Bộ đội biên phòng***

Ngay từ khi mới thành lập, tuy trang bị còn rất thô sơ, thiếu thốn nhiều mặt, địa bàn hoạt động rộng, xa xôi hẻo lánh, thời tiết, khí hậu vô cùng khắc nghiệt... nhưng mọi cán bộ, chiến sĩ CANDVT đã đoàn kết một lòng, vượt qua muôn vàn khó khăn thử thách, nhanh chóng triển khai lực lượng, dựng đồn, lập trạm, vận động Nhân dân định canh, định cư, dựng làng, lập bản, xây dựng cơ sở chính trị, tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc trên biên giới, xây dựng phòng tuyến nhân dân, chiến đấu tiễu phỉ, chống gián điệp, biệt kích, thám báo, bảo vệ biên giới, bờ biển, giới tuyến quân sự tạm thời; bảo vệ Đảng, Nhà nước và các mục tiêu nội địa quan trọng thuộc 33 khu, tỉnh, thành miền Bắc và thủ đô Hà Nội.

Bảo vệ biên giới, giới tuyến quân sự tạm thời, các mục tiêu trọng yếu ở nội địa, vừa tham gia đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ra miền Bắc và chi viện cho an ninh vũ trang miền Nam (1965 - 1975). Đây là giai đoạn khốc liệt nhất của cuộc chiến tranh chống Mỹ - Ngụy giải phóng dân tộc, các đơn vị CANDVT tham gia chống chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân, hải quân của đế quốc Mỹ, làm nhiệm vụ quốc tế giúp bạn Lào; chi viện cho cách mạng miền Nam diệt ác, phá kìm, bảo vệ Trung ương Cục, bảo vệ vùng giải phóng; tham gia cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã mở ra giai đoạn mới của cách mạng Việt Nam, giai đoạn cả nước cùng thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tuy đất nước ta đã hoàn toàn độc lập, thống nhất nhưng bọn phản động trong nước vẫn ráo riết cấu kết với chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch triển khai kế hoạch “hậu chiến”; lôi kéo người Việt Nam vượt biên, vượt biển di cư ra nước ngoài; sử dụng tàn quân FULRO, tổ chức lực lượng phản động xâm nhập vào biên giới, móc nối xây dựng cơ sở ngầm hòng chống đối chính quyền, chống phá lâu dài cách mạng Việt Nam và các nước Đông Dương…Trước tình hình đó, toàn lực lượng đã tập trung cao độ, khẩn trương triển khai hệ thống đồn, trạm biên giới, vận động Nhân dân xây dựng phòng tuyến bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới trên chiều dài hơn 8.000km biên giới, bờ biển, thuộc địa bàn của 1.083 xã, phường, thị trấn; 233 quận, huyện, thị xã, 44 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có biên giới, bờ biển, thuộc 7 quân khu (Quân khu 1, 2, 3, 4, 5, 7 và 9); khẩn trương cùng các đơn vị của Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và Nhân dân cả nước quyết tâm đấu tranh chống kế hoạch “hậu chiến”, truy quét tàn quân FULRO, chống vượt biên, vượt biển trái phép, bóc gỡ cơ sở ngầm của địch, củng cố hệ thống chính trị cơ sở mới thành lập ở các tỉnh biên giới phía Nam; trực tiếp đương đầu với cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam (1975 - 1978), biên giới phía Bắc (1979) và chống “chiến tranh phá hoại nhiều mặt”, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới, biển đảo, bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ Tổ quốc.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, từ năm 1986, nước ta bước vào thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế nhưng các thế lực thù địch thường xuyên ráo riết đẩy mạnh chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ nhằm chống phá sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta. Do đó, đặt ra những yêu cầu mới cho công tác biên phòng: Vừa phải giữ vững chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới Tổ quốc, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho giao lưu, hợp tác, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và Nhân dân. Trước tình hình đó, quán triệt đường lối đổi mới của Đảng, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BĐBP đã lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị tích cực nghiên cứu, đổi mới toàn diện các biện pháp công tác Biên phòng, bao gồm: Đổi mới tư duy lý luận về công tác biên phòng; đổi mới chủ trương, đối sách đấu tranh với các loại đối tượng; đổi mới về bố trí, sử dụng lực lượng, phương tiện và đổi mới hình thức, biện pháp phối hợp với các ngành, các lực lượng trong bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới... Trong đó xác định biện pháp trinh sát là mũi nhọn, biện pháp vận động quần chúng là cơ bản, biện pháp tuần tra vũ trang, biện pháp kiểm soát hành chính, công trình kỹ thuật là quan trọng và nâng tầm công tác đối ngoại biên phòng thành một biện pháp công tác nghiệp vụ của BĐBP trong bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới.

Hằng năm, nước ta luôn phải chịu ảnh hưởng nặng nề của các đợt thiên tai, bão lũ, sạt lở đất khốc liệt. Các đơn vị BĐBP đã điều động hàng chục ngàn lượt cán bộ, chiến sĩ và phương tiện tham gia tìm kiếm cứu nạn, giúp Nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai, sớm ổn định cuộc sống. Trên tuyến biên giới đất liền, các đơn vị thường xuyên tuần tra bảo vệ đường biên cột mốc, phát hiện và xử lý kịp thời hàng trăm vụ vi phạm về chủ quyền lãnh thổ. Trên tuyến biển, các hải đoàn, hải đội Biên phòng phối hợp với các lực lượng bắt giữ, xử lý nhiều vụ tàu thuyền vi phạm pháp luật, giữ vững chủ quyền cùng các nguồn lợi quốc gia trên biển. Trong công tác quản lý cửa khẩu, kiểm soát xuất nhập cảnh, BĐBP đã tích cực đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện hiệu quả thủ tục Biên phòng theo cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN, tập trung đầu tư trang bị, phương tiện kỹ thuật hiện đại, thực hiện số hóa, tự động hóa trong công tác kiểm soát xuất, nhập cảnh; rút ngắn thời gian làm thủ tục, thúc đẩy lưu thông biên giới, phục vụ đắc lực công cuộc đổi mới, phát triển đất nước.

Cán bộ, chiến sĩ BĐBP đã một lòng, một dạ vì dân, gắn bó máu thịt với Nhân dân, nêu cao phẩm chất và truyền thống tốt đẹp của Quân đội nhân dân trong chiến đấu, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, bảo vệ tính mạng và tài sản của Nhân dân; tích cực tham gia tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, khắc phục có hiệu quả những thiệt hại về thiên tai, ổn định đời sống Nhân dân. Hình ảnh người chiến sĩ Biên phòng luôn in đậm trong lòng Nhân dân cả nước; luôn được Nhân dân thương yêu, đùm bọc, giúp đỡ tận tình như con em ruột thịt, tạo nên sức mạnh to lớn, giúp BĐBP hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao. Trải qua 66 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng (BĐBP) luôn nhận rõ trách nhiệm, trung thành tuyệt đối với Đảng, tận tụy với Nhân dân, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, mưu trí, dũng cảm, vượt mọi khó khăn, gian khổ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhân dân, giữ vững từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc, tích cực tham gia xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, góp phần xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị với các nước láng giềng, xứng đáng là lực lượng nòng cốt, chuyên trách trong quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia.

***Nguồn: quangngai.dcs.vn***

**2. Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng phát huy vai trò nòng cốt trong tổ chức “Ngày Biên phòng toàn dân” đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới**

Khu vực biên giới (KVBG) tỉnh Cao Bằng có vị trí, vai trò quan trọng đối với an ninh, quốc phòng, kinh tế và đối ngoại của vùng Đông Bắc của Tổ quốc. Xây dựng, quản lý và bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở KVBG có ý nghĩa chiến lược lâu dài, là nhiệm vụ của các cấp, ngành, lực lượng, trong đó BĐBP là lực lượng chuyên trách trong quản lý, bảo vệ biên giới. Với đường biên giới quốc gia dài 333,125km, đi qua địa giới hành chính của 46 xã, thị trấn thuộc 9 huyện biên giới, là một trong những tỉnh có đường biên giới dài nhất của cả nước, là nơi khởi nguồn các phong trào cách mạng; là nơi “Ngày Biên phòng toàn dân” phát triển một cách rộng khắp, với phong trào tham gia bảo về chủ quyền an ninh, trật tự (ANTT) xóm, bản ở KVBG trên tinh thần tự quản.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về phát huy vai trò của các cấp, ngành trong thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, miền núi, với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) ở KVBG. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã có nhiều biện pháp huy động sức mạnh của các tầng lớp nhân dân trong phát triển KT-XH và tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia; các hoạt động kết nghĩa đỡ đầu của các cơ quan, đơn vị tuyến sau đối với quân, dân ở KVBG góp phần củng cố, xây dựng KVBG vững mạnh toàn diện. Cùng với đó, phong trào tự quản ANTT, thôn bản, đường biên cột mốc được quan tâm chú trọng và tạo thành nền nếp trong cộng đồng dân cư các xã biên giới, nhất là các xóm, bản sát biên và đó cũng là điều kiện để “Ngày Biên phòng toàn dân” được củng cố, tăng cường và phát triển. Kết quả nổi bật trong tổ chức thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân” của tỉnh Cao Bằng được thể hiện ở các nội dung sau:

***2*.*1. Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, nhân dân trong tỉnh nói chung, KVBG nói riêng với nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia***

Thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân” là nhằm tập hợp và phát huy sức mạnh to lớn của cả hệ thống chính trị, của các tầng lớp nhân dân tham gia vào sự nghiệp xây dựng, quản lý và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia; xây dựng KVBG của tỉnh ổn định về chính trị, vững về kinh tế, mạnh về quốc phòng, an ninh, góp phần xây dựng thế trận biên phòng toàn dân vững mạnh. Vì vậy, bằng nhiều hình thức, phương pháp, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể và các đơn vị lực lượng vũ trang đã tích cực tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, quyền lợi, trách nhiệm của mọi công dân trong tham gia thực hiện các nội dung “Ngày Biên phòng toàn dân”; tuyên truyền pháp luật về biên giới, nhất là văn bản về nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia. Trong đó, đã chú trọng tuyên truyền, giáo dục cho học sinh với hình thức, phương pháp, như: tổ chức các buổi ngoại khóa tuyên truyền 3 văn kiện pháp lý về biên giới, dã ngoại, nhận biết đường biên, cột mốc... để nâng cao ý thức chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các hiệp định, quy chế biên giới, ý thức về quốc gia, quốc giới, trách nhiệm tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia. Qua đó, nhiều vụ việc vi phạm chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới và hoạt động của các loại tội phạm, gian lận thương mại xảy ra ở KVBG được quần chúng nhân dân cung cấp, phát hiện, từ đó có biện pháp xử lý kịp thời, đúng pháp luật.

***2.2. Thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở KVBG***

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các ban ngành, lực lượng vũ trang tỉnh thường xuyên tổ chức bám, nắm địa bàn, tâm tư nguyện vọng của quần chúng nhân dân, quan tâm chú trọng những nơi đặc biệt khó khăn, vùng trọng điểm... Theo đó, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm hiệp định. Duy trì tốt mối quan hệ giữa các lực lượng trong trao đổi thông tin, xử lý vụ việc; thông qua các cuộc giao ban, hội nghị đánh giá việc thực hiện các quy chế phối hợp theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 5/9/2019 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng; quy chế của Đảng ủy BĐBP tỉnh với huyện ủy các huyện biên giới; phối hợp làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp phát hiện, đấu tranh ngăn chặn kịp thời, có hiệu quả các vụ việc xảy ra.

  Với vai trò nòng cốt, chuyên trách trong quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, BĐBP tỉnh Cao Bằng luôn tích cực, chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ xây dựng và quản lý, bảo vệ biên giới; chủ động phối hợp với ban ngành chỉ đạo, hướng dẫn triển khai có hiệu quả về tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới, hiện nay các xã, thị trấn biên giới đều thành lập Ban chỉ đạo; các xóm, bản ở KVBG đều thành lập các ban, tổ đăng ký tham gia tự quản đường biên, mốc quốc giới và ANTT ở KVBG.



*Cán bộ, chiến sĩ Biên phòng và nhân dân tuần tra, bảo vệ biên giới.*

***2.3. Xây dựng KVBG vững mạnh, toàn diện, tập trung củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị cơ sở, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở KVBG***

Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cấp, ngành, địa phương triển khai các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển KT-XH, xóa đói giảm nghèo, các dự án về xây dựng điện, đường, trường, trạm, công trình thủy lợi, nước sạch nông thôn, khuyến nông, khuyến lâm; vận động nhân dân ra định cư ở các xóm sát biên giới...; xây dựng hàng trăm công trình hạ tầng cơ sở tại các xã, thị trấn biên giới; chung tay xây dựng nông thôn mới nhằm thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các hoạt động thông tin tuyên truyền, đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đẩy mạnh thông tin đối ngoại... ở KVBG. Đặc biệt, hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, các cấp, các ngành, các địa phương trong và ngoài tỉnh đã phát động nhiều phong trào, chương trình, mô hình, cách làm mới, thiết thực để tham gia xây dựng KVBG vững mạnh, như: Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"; phong trào "Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới", “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc”; “Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng với công tác đền ơn đáp nghĩa nơi biên giới”; chương trình “Chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Nâng bước các em tới trường”. ***2.4. Duy trì tổ chức hoạt động “Ngày Biên phòng toàn dân” 3/3 hằng năm***

Hoạt động “Ngày Biên phòng toàn dân” của các cấp, ngành và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đã thực sự trở thành nền nếp, là hoạt động thường xuyên trong đời sống của nhân dân, nhất là nhân dân ở KVBG. Quá trình tổ chức thực hiện, BĐBP tỉnh đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp vận dụng linh hoạt, sáng tạo các nội dung, hình thức, biện pháp hoạt động phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương, đơn vị. Hằng năm, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cơ sở phối hợp với các đồn biên phòng tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn biên giới tổ chức “Ngày Biên phòng toàn dân” tại các điểm xóm, liên xóm hoặc ở xã, thị trấn biên giới nhằm trao đổi, tọa đàm, đánh giá kết quả đã đạt được, biểu dương khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu có đóng góp tích cực trong thực hiện các nội dung "Ngày Biên phòng toàn dân"; thực hiện phong trào “Quần chúng tham gia tự quản đường biên, cột mốc và ANTT xóm, bản KVBG”; phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”; đồng thời tổ chức tốt các động văn hóa, thể thao, trò chơi dân gian truyền thống của các dân tộc; thăm hỏi, chúc mừng cán bộ, chiến sĩ các đồn biên phòng và nhân dân các xóm, xã, thị trấn biên giới trong các dịp lễ, tết, ngày truyền thống.

Từ đó, đã góp phần nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia; tăng cường lòng tin của nhân dân các dân tộc KVBG với Đảng, Nhà nước, góp phần quan trọng vào việc xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở, phát triển KT-XH, giữ vững chủ quyền lãnh thổ, ANTT ở KVBG; tăng cường củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết quân dân, xây dựng nền biên phòng toàn dân vững chắc, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp đổi mới đất nước và mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế.

  Quá trình thực hiện "Ngày Biên phòng toàn dân" ở các cấp đã xuất hiện nhiều mô hình mới, kinh nghiệm hay và cách làm sáng tạo trong việc phát huy sức mạnh của nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia. Mối quan hệ đoàn kết quân dân, đoàn kết tuyến trước, tuyến sau ngày càng gắn bó; nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân tuyến sau với việc tham gia xây dựng và bảo vệ biên giới ngày càng được nâng cao, góp phần giảm bớt những khó khăn về vật chất, tinh thần cho quân dân biên giới, kịp thời động viên, khích lệ đồng bào và cán bộ, chiến sĩ nơi biên giới yên tâm, gắn bó thực hiện thắng lợi nhiệm vụ giữ gìn biên cương Tổ quốc.

***Nguồn: bienphongvietnam.gov.vn***

**2**

**Ngày Quốc tế Phụ nữ**

***Lịch sử ra đời Ngày quốc tế phụ nữ***

Lịch sử ngày 8/3 bắt đầu từ phong trào nữ công nhân nước Mỹ. Cuối thế kỷ 19, chủ nghĩa tư bản ở Mỹ đã phát triển một cách mạnh mẽ. Nền kỹ nghệ đã thu hút nhiều phụ nữ và trẻ em vào các nhà máy, xí nghiệp. Nhưng bọn chủ tư bản trả lương rất rẻ mạt, giờ giấc làm việc không hạn định cốt sao thu được nhiều sản phẩm cho chúng.

Căm phẫn trước sự bất công đó, ngày 8/3 năm 1899, những nữ công nhân nước Mỹ đã đứng lên đấu tranh đòi tăng lương, giảm giờ làm. Phong trào bắt đầu từ nữ công nhân ngành dệt và ngành may tại hai thành phố Chi-ca-gô và Nữu Ước. Mặc dù bị bọn tư bản thẳng tay đàn áp, chị em vẫn đoàn kết chặt chẽ, bền bỉ đấu tranh buộc chúng phải nhượng bộ. Cuộc đấu tranh của nữ công nhân Mỹ đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào phụ nữ lao động trên thế giới, đặc biệt phụ nữ ở nước Đức, một nước có nền kỹ nghệ tiên tiến lúc bấy giờ.

****

Trong phong trào đấu tranh giai cấp lúc đó đã xuất hiện hai nữ chiến sỹ lỗi lạc, đó là bà Cla-ra Zet-kin (Đức) và bà Rô-gia Lúc-xăm-bua (Ba Lan). Nhận thức được sự mạnh mẽ và đông đảo của lực lượng lao động nữ và sự cần thiết phải có tổ chức, phải có lãnh đạo để giành thắng lợi cho phong trào phụ nữ nên năm 1907, hai bà đã cùng phối hợp với bà Crup-xkai-a (vợ đồng chí Lê-nin) vận động thành lập Ban "Thư ký phụ nữ quốc tế". Bà Cla-ra Zet-kin được cử làm Bí thư.

Năm 1910, Đại hội phụ nữ quốc tế Xã hội chủ nghĩa họp tại Cô-pen-ha-gen (Thủ đô nước Đan Mạch) đã quyết định lấy ngày 8/3 làm ngày "Quốc tế phụ nữ", ngày đoàn kết đấu tranh của phụ nữ với những khẩu hiệu:

-  Ngày làm 8 giờ.

- Việc làm ngang nhau.

- Bảo vệ bà mẹ và trẻ em.

Từ đó ngày 8/3 trở thành ngày đấu tranh chung của phụ nữ lao động trên toàn thế giới, là ngày biểu dương ý chí đấu tranh của phụ nữ khắp nơi trên thế giới đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình và tiến bộ xã hội; vì quyền lợi hạnh phúc của phụ nữ và nhi đồng.

***Ngày Quốc tế Phụ nữ tại Việt Nam***

Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, cũng tương tự như ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, là ngày tôn vinh và thể hiện sự yêu thương và trân trọng phái đẹp. Bởi trong quá khứ, hiện tại và tương lai, phụ nữ luôn là một phần không thể thiếu và mang đến những cống hiến to lớn cho xã hội.

Ngày 8/3 còn là ngày kỉ niệm cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng, 2 vị nữ anh hùng dân tộc đầu tiên đã đánh đuổi giặc ngoại xâm phương Bắc, giành lại chủ quyền dân tộc. Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng được đánh giá là một bản anh hùng ca bất diệt, thể hiện ý chí độc lập và niềm tự hào dân tộc. Đồng thời cuộc khởi nghĩa cũng là một minh chứng cho sức mạnh của người phụ nữ Việt Nam trong lịch sử nhân loại, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ, phụ nữ cũng góp phần không nhỏ vào chiến thắng của toàn bộ dân tộc. Từ những nữ dân quân tự vệ, những cô gái mở đường tự nguyện tham gia cách mạng, các bà, các mẹ, các chị gia tăng sản xuất phục vụ kháng chiến. Đến những bà mẹ Việt Nam anh hùng coi bộ đội như con, sẵn sàng giúp đỡ, thậm chí là hy sinh cả tính mạng để quân ta có cơ hội chiến thắng.

Ngày 8/3/1965, đánh giá cao cống hiến của phụ nữ miền Nam Đảng, chính phủ và Bác Hồ đã tặng bức trướng thêu 8 chữ vàng "Anh hùng – Bất khuất – Trung hậu – Đảm đang" và Nhà nước đã tặng Phụ nữ miền Nam Huân chương "Thành đồng" hạng nhất. Ngày 4/10/1997, chính phủ Việt Nam đã có quyết định phê duyệt kế hoạch hành động Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ tại Việt Nam. Cho đến hiện nay, các hủ tục lạc hậu hay những tư tưởng trọng nam khinh nữ đã và đang dần được cải thiện tại Việt Nam. Trong ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, đàn ông Việt Nam sẽ tặng những người phụ nữ xung quanh mình những món quà, đoá hoa, bữa tiệc lãng mạn và những lời chúc tốt đẹp.

***Ý nghĩa ngày Quốc tế Phụ nữ***



Khi sự bất bình đẳng giới vẫn còn phổ biến ở một số nơi trên thế giới, phụ nữ vẫn luôn chịu thiệt thòi, vất vả, thậm chí là phải chịu đựng các tệ nạn xã hội như mại dâm, quấy rối, … Ngay tại những nơi nam nữ bình đẳng nhất, cũng không thể tránh khỏi việc phụ nữ phải âm thầm hy sinh và chịu đựng để xây dựng hạnh phúc gia đình. Vì vậy, trong 365 ngày, phụ nữ xứng đáng được có riêng một ngày để nhận được sự quan tâm và tôn trọng hơn từ nửa còn lại của thế giới, chia sẻ với họ những khó khăn trong công việc và gia đình.

Không ai có thể phủ nhận vai trò và trách nhiệm to lớn của người phụ nữ thời hiện đại. Họ vừa là người nội trợ trong gia đình, hy sinh và "giữ lửa" cho tổ ấm. Họ cũng vừa tham gia lao động và đóng góp cống hiến sức lực của mình vào sự phát triển của đất nước, từ nữ doanh nhân thành đạt đến các nữ nghệ sĩ, người truyền cảm hứng, … Không những thế họ còn giữ một thiên chức cao cả là một người mang nặng đẻ đau ra những đứa con và nuôi dạy chúng thành người. Dưới sự đấu tranh không ngừng cho bình đẳng giới mà biểu tượng là ngày 8/3, phụ nữ ngày nay đang dần khẳng định mình là phái đẹp chứ không còn là phái yếu như trước kia.

***Ban Tổ chức - Kiểm tra tổng hợp***

**3**

**Kỷ niệm 94 năm Ngày Thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản**

**Hồ Chí Minh (26/3/1931 – 26/3/2025)**

Mùa xuân năm 1931, từ ngày 20 đến ngày 26/3, tại Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 2, Trung ương Đảng đã giành một phần quan trọng trong chương trình làm việc để bàn về công tác thanh niên và đi đến những quyết định có ý nghĩa đặc biệt, như các cấp ủy Đảng từ Trung ương đến địa phương phải cử ngay các ủy viên của Đảng phụ trách công tác Đoàn. Trước sự phát triển lớn mạnh của Đoàn trên cả 3 miền Bắc, Trung, Nam, ở nước ta xuất hiện nhiều tổ chức Đoàn cơ sở với khoảng 1.500 đoàn viên và một số địa phương đã hình thành tổ chức Đoàn từ xã, huyện đến cơ sở.

Sự phát triển lớn mạnh của Đoàn đã đáp ứng kịp thời những đòi hỏi cấp bách của phong trào thanh niên nước ta. Đó là sự vận động khách quan phù hợp với cách mạng nước ta; đồng thời, phản ánh công lao trời biển của Đảng, của Chủ tịch Hồ Chí Minh vô cùng kính yêu – Người đã sáng lập và rèn luyện tổ chức Đoàn. Được Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng và Bác Hồ cho phép, theo đề nghị của Trung ương Đoàn thanh niên Lao động Việt Nam, Đại hội toàn quốc lần thứ 3 họp từ ngày 22 – 25/3/1961 đã quyết định lấy ngày 26/3/1931 (một ngày trong thời gian cuối của Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 2, dành để bàn bạc và quyết định những vấn đề rất quan trọng đối với công tác thanh niên) làm ngày thành lập Đoàn hàng năm. Ngày 26/3 trở thành ngày vẻ vang của tuổi trẻ Việt Nam, của Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh quang vinh.

Mỗi chặng đường lịch sử của dân tộc, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh có những hình thức đấu tranh và những nhiệm vụ đặt lên hàng đầu khác nhau. Với mỗi giai đoạn, tên gọi của Đoàn đã được thay đổi:

***1. Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương***

Tháng 5/1935, Mặt trận Nhân dân Pháp được thành lập và sau đó giành được đa số phiếu trong cuộc bầu cử Quốc hội tháng 6/1936. Chính phủ phái tả lên cầm quyền ở Pháp. Căn cứ diễn biến tình hình thế giới và trong nước, tháng 7/1936, Hội nghị Trung ương Đảng đã định ra đường lối, phương pháp tổ chức và đấu tranh cách mạng trong thời kỳ mới

Nhiệm vụ của Đảng và nhân dân ta lúc này là tập trung mũi nhọn đấu tranh chống bọn phản động thuộc địa và tay sai, đòi các quyền tự do, dân chủ, cải thiện đời sống. Vì vậy, Đảng chủ trương lập Mặt trận Nhân dân Phản đế sau đổi thành mặt trận Thống nhất Dân chủ. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp tháng 7/1936 đã ra những quyết định quan trọng nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động thanh niên. Theo đó, trong thời kỳ cách mạng từ giữa năm 1936 đến mùa thu năm 1939, Đoàn Thanh niên Cộng sản Đông Dương mang tên Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương phù hợp với nhiệm vụ chính trị qua các nghị quyết của Đảng.

***2. Đoàn Thanh niên Phản đế Đông Dương***

Tháng 11/1939, Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 6 tại Bà Điểm (Hóc Môn, Gia Định). Nghị quyết Hội nghị nhấn mạnh giải phóng dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng giải phóng dân tộc, là nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Đông Dương. Hội nghị chủ trương lập Mặt trận Thống nhất Dân tộc Phản đế Đông Dương nhằm đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân, các giai cấp và dân tộc ở Đông Dương để đánh đổ đế quốc Pháp và tay sai của chúng. Theo chủ trương của Đảng, Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương mang tên mới là Đoàn Thanh niên Phản đế Đông Dương tiếp nối sự nghiệp vẻ vang của các tổ chức thanh niên cộng sản và thanh niên dân chủ trước đây. Đoàn đã xây dựng được cơ sở ở nông thôn, trong nhà máy và các trường học. Trong tình hình mới, tổ chức Đoàn hoạt động bí mật và được tổ chức chặt chẽ. .

***3. Đoàn Thanh niên cứu quốc Việt Nam***

Tháng 11/1940, Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 7 họp tại Đình Bảng (Bắc Ninh) trong đó có phần nói về: “Vấn đề tổ chức các đoàn thể quần chúng”. Nghị quyết hội nghị ghi: “Vì chính sách của Đảng ta hiện tại là chính sách cứu quốc cho nên mục đích các hội quần chúng cũng xoay về việc cứu quốc là cốt yếu…… Việt Nam thanh niên Cứu quốc từ nay là đoàn thể của tất thảy thanh niên từ 18 đến 22 tuổi muốn tranh đấu đánh Pháp, đuổi Nhật”.

Tháng 5/1941, Hội nghị lần thứ 8 của Trung ương Đảng họp tại Pắc Bó (Cao Bằng) do Nguyễn ái Quốc, đại diện của Quốc tế cộng sản triệu tập và chủ trì. Hội nghị đã nêu một quyết tâm sắt đá: “Trong lúc này, nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp trâu ngựa, mà quyền lợi của bộ phận giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được”. Để tập hợp động viên các tầng lớp nhân dân đứng lên đánh đuổi phát xít Pháp – Nhật, Hội nghị quyết định thành lập Việt Nam Độc lập đồng minh (Gọi tắt là Việt Minh) và các Hội cứu quốc, trong đó có: Đoàn Thanh niên Cứu quốc – Việt Nam – một tổ chức của những thanh niên yêu nước tiếp nối sự nghiệp của các tổ chức thanh niên do Đảng ta và lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập và lãnh đạo trước đó.

***4. Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam***

Tháng 7/1954, hòa bình được lập lại trên miền Bắc, căn cứ vào tình hình và nhiệm vụ mới, Bộ Chính trị Trung ương Đảng trong phiên họp tháng 9/1954 đã chủ trương đổi tên Đoàn Thanh niên cứu quốc Việt Nam thành Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam và xây dựng Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam thành một tổ chức thực sự có tác dụng là lực lượng dự trữ và cánh tay của Đảng. Quyết nghị có đoạn viết: “Đảng ta là Đảng Lao động Việt Nam. Việc Đoàn TNCQ Việt Nam đổi tên thành Đoàn TNLĐ Việt Nam sẽ làm cho thanh niên thêm phấn khởi, thêm gắn bó với Đảng và do đó càng quyết tâm phấn đấu đến cùng dưới ngọn cờ của Đảng”.

***5. Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh***

Ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ vĩ đại của Đảng và nhân dân Việt Nam, Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới, người sáng lập rèn luyện Đoàn ta qua đời. Toàn thể cán bộ, đoàn viên thanh niên và thiếu niên, nhi đồng nước ta vĩnh biệt Người với nỗi xót thương vô hạn. Bác Hồ và Đảng đã coi sự trưởng thành của lớp thanh niên nước ta là một trong những thành quả vĩ đại của cách mạng, có quan hệ trực tiếp đến sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay và mai sau. Thực hiện Di chúc thiêng liêng của Bác, đáp ứng nguyện vọng của thế hệ trẻ và theo đề nghị của Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam, nhân dịp kỉ niệm lần thứ 40 năm ngày thành lập Đảng (3/2/1930 – 3/2/1970), Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra Nghị quyết cho Đoàn Thanh niên và đội thiếu niên, Đội nhi đồng được mang tên Bác.

***6. Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh***

Ngày 26/3/1976, Lễ kỷ niệm lần thứ 45 ngày thành lập Đoàn đã được tổ

chức trọng thể tại Hà Nội. Tại Lễ kỷ niệm này, tổ chức Đoàn trong cả nước đã thống nhất mang tên chung là Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh. Đại hội lần thứ IV của Đảng họp từ ngày 14 đến 20/12/1976 tại Thủ đô Hà Nội đã quyết định đổi tên Đảng Lao động Việt Nam (2-1951) thành Đảng Cộng Sản Việt Nam và thể theo nguyện vọng của cán bộ, ĐVTN cả nước, Đại hội Đảng lần thứ IV đã quyết định đổi tên Đoàn Thanh niên Lao Động Hồ Chí Minh (1970) thành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Đại hội Đảng chỉ rõ nhiệm vụ của Đoàn và phong trào thanh niên trong giai đoạn mới là: “Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phải được xây dựng và củng cố vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, xứng đáng là trường học cộng sản chủ nghĩa của lớp người trẻ tuổi, là cánh tay đắc lực và đội hậu bị tin cậy của Đảng”. Được mang tên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là vinh dự và tự hào lớn của toàn thể cán bộ đoàn viên nước ta.

Được xây dựng, rèn luyện và trưởng thành qua các thời kỳ đấu tranh cách mạng, Đoàn đã tập hợp đông đảo thanh niên phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, cống hiến xuất sắc cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bước vào thời kỳ mới, Đoàn tiếp tục phát huy những truyền thống quý báu của dân tộc và bản chất tốt đẹp của mình, xây dựng lớp thanh niên giàu lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, có bản lĩnh chính trị, ý thức chấp hành pháp luật, đạo đức cách mạng và lối sống đẹp, có ước mơ, hoài bão, khát vọng đưa đất nước vươn lên, có tri thức, sức khoẻ, kỹ năng xã hội, năng lực chuyên môn, làm chủ khoa học công nghệ hiện đại. Tiếp tục nâng cao chất lượng tổ chức Đoàn, mở rộng mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên; phát huy vai trò xung kích cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

***Ban Tổ chức – Kiểm tra tổng hợp***

**4**

**Ngày Thể thao Việt Nam**

Ngày 27/3/1946, Bác Hồ muôn vàn kính yêu của chúng ta đã viết bài Thể dục và sức khỏe, qua đó kêu gọi toàn dân tập thể dục, đăng trên báo Cứu quốc, cơ quan ngôn luận của Tổng bộ Việt Minh. Người nhấn mạnh: “Giữ gìn dân chủ, xây dựng nước nhà, gây đời sống mới, việc gì cũng cần có sức khỏe mới làm thành công.

Bác đặt vấn đề và nêu rõ vị trí của Thể dục thể thao trong đời sống xã hội: “Mỗi người dân yếu ớt tức làm cho cả nước yếu ớt một phần; mỗi một người dân mạnh khỏe, tức là góp phần cho cả nước mạnh khỏe”. Bác khẳng định: “Vậy nên tập luyện thể dục, bồi bổ sức khỏe là bổn phận của mỗi một người dân yêu nước”. Bác chỉ dẫn: “Mỗi người lúc ngủ dậy, tập ít phút thể dục, ngày nào cũng tập thì khí huyết lưu thông, tinh thần đầy đủ. Như vậy là sức khỏe. Dân cường thì quốc thịnh. Tôi mong đồng bào ta ai cũng gắng tập thể dục. Tự tôi ngày nào cũng tập”.



*Bác Hồ đánh bóng chuyền cùng các chiến sĩ*

Bác Hồ là người sáng lập nền thể dục thể thao cách mạng Việt Nam. Có thể các tài liệu, tư liệu Bác Hồ nói về Thể dục thể thao” tập hợp chưa được thật đầy đủ, nhưng với các bài viết, một số phát biểu của Người trong các cuộc đến thăm đồng bào các tỉnh, bà con xã viên hợp tác xã nông nghiệp, công nhân các nhà máy, công trường, chiến sĩ các lực lượng vũ trang, bộ đội, dân quân tự vệ, học sinh, sinh viên, các đoàn vận động viên từ năm 1946 đến tháng 9/1969 trước ngày Người đi xa… đã cho thấy sự quan tâm của Bác với công tác thể dục thể thao và vai trò của nó trong lao động, công tác, chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.

Sau lời kêu gọi tập thể dục ngày 27/3/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn viết “Thư gửi Hội nghị Cán bộ thể dục thể thao toàn miền Bắc” vào tháng 3/1960, Thư gửi Đại hội Thể thao Lực lượng mới trỗi dậy (GANEFO Jakarta Indonesia 1963). Trước đó, Bác đến thăm trường Trung cấp Thể dục thể thao Trung ương ngày 14/12/1961, tiếp đón đoàn thể thao quốc gia (miền Bắc) thi đấu thắng lợi ở Đại hội Thể thao châu Á lần thứ nhất (GANEFO Phnom Penh tháng 11) tại Phủ Chủ tịch ngày 19/12/1966. Trong các tác phẩm viết về Bác Hồ của các đồng chí lãnh đạo Đảng, nhà nước ta, những thước phim tư liệu, tấm ảnh của các nhà báo cũng đã ghi lại những hoạt động thể dục thể thao của Bác, phần nào nói lên sự quan tâm đặc biệt của Người với công tác Thể dục thể thao nước nhà.

******

*Logo biểu trưng của ngành Thể thao Việt Nam*

Bác từng căn dặn: “Muốn lao động sản xuất tốt, công tác và học tập tốt thì cần có sức khỏe. Muốn giữ gìn sức khỏe thì nên thường xuyên tập thể dục thể thao”. Lớp huấn thị của Bác được truyền đi trong những ngày đầu của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất 1961-1965, thời kỳ sản xuất xây dựng rất khẩn trương, cả nước nỗ lực xây dựng củng cố quốc phòng, hồ hởi học tập văn hóa tiến vào khoa học kỹ thuật đang là một đòi hỏi cấp bách mà sức khỏe của nhân dân là mối quan tâm lớn của Bác hồi bấy giờ.

Tết Tân Tỵ (1941), sau gần 30 năm xa Tổ quốc, Bác về nước lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Trong Chương trình Việt Minh, Bác viết: “Khuyến khích và giúp đỡ nền thể dục quốc dân, làm cho nòi giống ngày thêm mạnh” và “Trẻ em được chính phủ đặc biệt săn sóc về thể dục, trí dục và đức dục”. 14 năm sau, khi hòa bình năm 1954, tại hội nghị sản xuất tháng 7/1955 Bác dạy: “Nếu dân đói là Đảng và Chính phủ có lỗi, nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi, nếu dân dốt là Đảng, chính phủ có lỗi, nếu dân ốm là Đảng và chính phủ có lỗi. Vì vậy cán bộ Đảng và chính quyền từ trên xuống dưới đều phải hết sức quan tâm đến đời sống của nhân dân”.

Nhận thấy rõ được ý nghĩa và tầm quan trọng của hoạt động thể dục thể thao. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đã ban hành Quyết định số 25/CT vào ngày 29/1/1991 về việc lấy ngày 27/3 làm “Ngày Thể thao Việt Nam”.

Với mục đích ban đầu, khi mới thành lập Ngày thể thao Việt Nam là dịp để thu hút, khích lệ, động viên nhân dân cùng nhau tham gia rèn luyện sức khỏe giúp xây dựng và bảo vệ đất nước. Nhưng sau 76 năm thành lập, ngành Thể dục thể thao Việt Nam đã không ngừng phát triển, lớn mạnh cổ vũ nhiều tầng lớp, thế hệ hăng hái tham gia luyện tập thể thao vừa để nâng cao sức khỏe vừa để thi đấu với bạn bè quốc tế làm rạng danh nước nhà.

***Ban Tổ chức – Kiểm tra tổng hợp***

**SÁCH VỀ BÁC HỒ**

|  |  |
| --- | --- |
|  | Chủ tịch Hồ Chí Minh - người sáng lập và rèn luyện Đảng ta, cũng là người sáng lập và rèn luyện tổ chức Đoàn thanh niên cứu quốc. Người đã sớm hiểu được và tin tưởng ở tiềm năng, sức mạnh to lớn của thế hệ trẻ Việt Nam trong cuộc đấu tranh cách mạng và thúc đẩy phát triển xã hội. Người nhận thấy thanh niên là lực lượng đông đảo, hùng hậu, dũng cảm; có những ưu thế nổi trội: trẻ, khỏe, chiếm số đông trong xã hội, hăng hái nhiệt tình, nhạy bén tiếp thu cái mới. Thế hệ trẻ tiêu biểu cho sức sống, sức phát triển của dân tộc, nếu được lãnh đạo, tổ chức, giáo dục, tu dưỡng, rèn |

luyện, thanh niên sẽ trở thành động lực chính, đóng vai trò quan trọng trong sự nghiệp giải phóng đất nước và dựng xây chủ nghĩa xã hội. Vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú trọng quan tâm đến những thế hệ tương lại của Tổ quốc: ***“Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội”.***

Là một tập hợp có chọn lọc các bài nói, bài viết, buổi gặp gỡ, chuyến công tác, hình ảnh sống động, câu nói chân thực, các chuyện kể cảm động của những nhận vật từng có dịp được tiếp xúc với Bác Hồ, được Người quan tâm, thăm hỏi, động viên, cuốn sách “***Chuyện kể Bác Hồ với thanh niên***” sẽ góp phần làm rõ hơn quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên, về vai trò to lớn của thế hệ trẻ trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ và xây dựng Tổ quốc; khẳng định tình cảm, sự quan tâm của Bác Hồ đối với thanh niên và lòng kính yêu Bác Hồ của thế hệ trẻ Việt Nam. Qua đó, chúng ta có thể hiểu rõ hơn về Bác Hồ - Người suốt đời hy sinh vì hạnh phúc cho toàn thể nhân dân Việt Nam và hết lòng vì thế hệ trẻ, tương lai của đất nước.

**Mời bạn đọc sách tại link:** <https://pubhtml5.com/jshzk/wnqx/Chuy%E1%BB%87n_k%E1%BB%83_b%C3%A1c_H%E1%BB%93_v%E1%BB%9Bi_thanh_ni%C3%AAn/#google_vignette>

**THÁNG THANH NIÊN 2025**



**1. Công tác tuyên truyền, giáo dục**

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về lịch sử, truyền thống của Đoàn, tuổi trẻ Việt Nam, các cuộc thi tìm hiểu về lịch sử Đoàn nhân dịp kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1991- 26/3/2025) trong thanh thiếu nhi; tuyên truyền về Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2024 – 2029 trong thanh niên.

- Tuyên truyền, chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 – 2030 tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

- Xây dựng các đội tuyên truyền viên trẻ tại các di tích lịch sử, địa chỉ đỏ gắn liền với tổ chức Đoàn và các gương anh hùng trẻ tuổi; tu bổ, tôn tạo các công trình di tích lịch sử; xây dựng bản đồ số các địa chỉ đỏ toàn quốc, số hoá các tài liệu, hiện vật; xây dựng bảo tàng số tuổi trẻ các địa phương, tích hợp vào bảo tàng sổ tuổi trẻ Việt Nam. Tổ chức các nội dung, hoạt động giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.

- Đẩy mạnh triển khai các cuộc vận động *“Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới”,* cuộc vận động *“ứng xử văn minh trên không gian mạng”',* cuộc vận động *“Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp”* trên mạng xã hội. Tổ chức diễn đàn *“Xây dựng tình bạn đẹp - nói không với bạo lực học đường”* tại các trường học trên địa bàn toàn tỉnh.

**2. Tổ chức các hoạt động chăm lo, đồng hành và phát huy thanh niên**

**-** Vận động đoàn viên thanh viên và nhân dân hưởng ứng thực hiện phong trào thi đua *“Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025”*  theo Quyết định số 539/QĐ-TTg ngày 19/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai phong trào thi đua *“Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025* ”; tham gia hỗ trợ kinh phí, vật liệu xây dựng và ngày công để thực hiện các công trình xóa nhà tạm, nhà dột nát đảm bảo an toàn, có chất lượng, có khả năng chống chịu tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu, phù hợp với điều kiện, đặc điểm, bản sắc văn hóa, phong tục tập quán của dân tộc các vùng miền và đúng đối tượng thụ hưởng.

- Triển khai các công trình, phần việc thanh niên tham gia xây dựng nông thôn mới, xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, bảo vệ môi trường nông thôn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống. Hỗ trợ các hoạt động xây dựng nông thôn mới tại các thôn, bản thuộc địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, biên giới. Triển khai hoạt động Ngày cao điểm *“Tình nguyện xây dựng nông thôn mới và Ngày chủ nhật xanh”* trong các cấp bộ Đoàn.

- Triển khai các hoạt động thanh niên tham gia xây dựng đô thị văn minh, trong đó tập trung vào xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp; xóa các điểm đen ô nhiễm môi trường, bóc xóa biển quảng cáo rao vặt trái phép; trồng, chăm sóc cây xanh. Đảm nhận xây dựng các tuyến phố văn minh với các tiêu chí *“Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - Văn minh - An toàn ”, “Con đường bích họa”, “Cột điện nở hoa”,* ...Triển khai hoạt động Ngày cao điểm *“Tình nguyện xây dựng đô thị văn minh”* trong các cấp bộ Đoàn trên địa bàn đô thị.

- Triển khai các hoạt động hỗ trợ thanh thiếu nhi yếu thế; người già neo đơn; tiếp sức đến trường, tiếp sức người bệnh, chăm sóc sức khỏe cộng đồng; các hoạt động khám chữa bệnh, cấp phát thuốc miễn phí cho người dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; tổ chức các hoạt động thăm hỏi, chăm sóc, giúp đỡ gia đình, thân nhân cán bộ, chiến sĩ đang công tác nơi biên giới, kết nghĩa giữa các tổ chức Đoàn, Hội khu vực đồng bằng với khu vực biên giới, chăm lo, đồng hành với thanh thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn, thanh niên công nhân.

- Tổ chức các hoạt động tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ, tham quan các địa danh lịch sử, khu căn cứ cách mạng; thăm, tặng quà gia đình chính sách, các chiến sỹ; tổ chức các hoạt động chào mừng hướng tới kỷ niệm 50 năm Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025).

- Tổ chức hiến máu tình nguyện, tùy theo điều kiện cụ thể của địa phương, chủ động tuyên truyền, vận động thanh niên tham gia hiến máu cứu người.

- Tổ chức *“Ngày thứ bảy tình nguyện”* trong cán bộ, công chức, viên chức trẻ, triển khai các đội hình tình nguyện hỗ trợ nhân dân về thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân. Duy trì, phát triển và nhân rộng các mô hình hiệu quả trong tuyên truyền, vận động sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không sử dụng tiền mặt; tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên và người dân; tiếp tục phối hợp triển khai hiệu quả các hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng tại địa phương.

- Triển khai các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tuyến sinh trong học sinh các trường THCS, THPT, trung tâm GDNN-GDTX.

- Tổ chức Ngày hội *“Thiếu nhi vui, khỏe - Tiến bước lên Đoàn”* trong các Liên đội trường học nhân kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; tổ chức sinh hoạt Đội, Sao Nhi đồng với chủ điểm *“Thiếu nhi Việt Nam, mừng Đảng quang vinh, tiến bước lên Đoàn”* (từ ngày 02/01/2025 đến 26/3/2025); tổ chức sinh hoạt Đội, Sao Nhi đồng với chủ điểm *“Thiếu nhi Việt Nam mừng non sông thống nhất”* (từ ngày 27/3/2025 đến 30/4/2025).

- Đăng ký, đảm nhận thực hiện các công trình, phần việc thanh niên gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, chào mừng Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

**3. Tổ chức lễ phát động, ra quân tháng thanh niên; các ngày hoạt động cao điểm**

- Lễ phát động Tháng thanh niên cấp tỉnh: tổ chức vào cuối tháng 02/2025 tại huyện Thạch An.

- *Ngày 15/3/2025*: Ngày cao điểm *“Tình nguyện xây dựng đô thị văn minh”,* đồng loạt triển khai tại 100% huyện, thành Đoàn.

*- Ngày 23/3/2025:* Ngày cao điểm *“Tình nguyện chung tay xây dựng nông thôn mới và Ngày Chủ nhật xanh”,* đồng loạt triển khai tại 100% huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc; Ngày Đoàn viên.

- *Ngày 26/02/2025*: Giải Việt dã Thanh niên toàn tỉnh nhân kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tại huyện Hà Quảng.

- Ngày *02/3/2025*: Chương trình *“Tháng ba biên giới”* tại huyện Hạ Lang.

- Hội thi Tin học trẻ tỉnh Cao Bằng năm 2025 tại Thành phố Cao Bằng (dự kiến tổ chức vào tháng 3).

- Ngày hội “Học sinh 3 tốt”, “Học sinh 3 rèn luyện” tại Thành phố Cao Bằng (dự kiến tổ chức vào tháng 3).

**GÓC SỨC KHỎE, Y TẾ**

